

Biểu số: 1102.N.TCT

Kèm theo Thông tư số 91/2024/TT-BTC

ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thời hạn báo cáo: Ngày 10 tháng đầu tiên của năm sau năm báo cáo

Đơn vị báo cáo:

Tổng cục Thuế

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Tin học và Thống kê tài chính

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG NGƯỜI NỘP THUẾ THEO LOẠI NGƯỜI NỘP THUẾ

Năm:...

STT	Loại người nộp thuế	Số lượng người nộp thuế đang hoạt động tại thời điểm 31/12		Số lượng người nộp thuế đang tạm ngừng hoạt động, kinh doanh		Số lượng người nộp thuế đã ngừng hoạt động	
		Mã 10 số và Mã định danh cá nhân	Mã 13 số	Mã 10 số và Mã định danh cá nhân	Mã 13 số	Mã 10 số và Mã định danh cá nhân	Mã 13 số
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng số						
1	Doanh nghiệp						
2	Tổ chức khác						
3	Cá nhân						

Ghi chú:

- Số lượng người nộp thuế được thống kê tại thời điểm 31/12.

- Mã số thuế 10 chữ số được sử dụng cho doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân hoặc tổ chức không có tư cách pháp nhân nhưng trực tiếp phát sinh nghĩa vụ thuế.

- Mã 13 số dùng để thống kê số lượng NNT là đơn vị phụ thuộc và các đối tượng khác.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

NGƯỜI KIỂM TRA BIỂU

(Ký, họ tên)

Ngày... tháng... năm...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 1102.N.TCT: Thống kê số lượng người nộp thuế theo loại người nộp thuế

Giải thích biểu mẫu báo cáo:

- Các chỉ tiêu trong biểu báo cáo phù hợp với hệ thống chỉ tiêu thống kê về thuế nội địa và các văn bản quy phạm pháp luật về thuế hiện hành.
- Nguồn số liệu: Cơ sở dữ liệu của ngành Thuế.